

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LÊ CHÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2023/HS-ST  
Ngày 17-01-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thùy Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Ngọc Anh

Bà Nguyễn Thị Mai

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến với điểm cầu Trung tâm tại Tòa án nhân dân quận Lê Chân và điểm cầu thành phần tại Trại giam Công an thành phố Hải Phòng vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 127/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 367/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Thị T, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1965 tại H. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1/111/96 C, phường D, quận L, thành phố H; nơi tạm trú: Số 21/22 M, phường D, quận L, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị B; có chồng là Đoàn Ứng L (đã chết) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 24/8/2022; tạm giam ngày 29/8/2022; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 15 phút, ngày 23/8/2022 Lê Thị T bị bắt quả tang đang tàng trữ 04 gói giấy bột màu trắng, qua giám định là ma túy, mục đích để bán cho người nghiện. T khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là nhặt được trên đường Hồ Sen, đem về cất giấu để khi có ai hỏi thì bán kiếm lời. Hồi 16 giờ ngày 23/8/2022 T đã nhận 400.000 đồng của một nam giới (không rõ căn cước lai lịch đến uống nước tại quán của T) để bán 4 gói ma túy trên. Trên đường mang ma túy cho người mua thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số 425 ngày 27/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,46 gam, là loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 131/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố Lê Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị T từ 36 đến 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 425MT/PC09 đựng số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định; Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 07 mảnh giấy bạc; 01 gói giấy bên trong có 01 con dao lam; Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lời bất chính là 400.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với nam giới mua ma túy của T, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân chưa có cơ sở để điều tra, làm rõ.

Đối với chiếc xe đạp điện thu giữ của T, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Đoàn Thị Thu H, sinh năm 1998; nơi cư trú: Số 21/22 M, phường D, quận L, thành phố H. Chị Hương cho T mượn để làm phương tiện đi lại. Chị Hương không biết và không liên quan đến việc T sử dụng xe để đi bán ma túy. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Hương quản lý, sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, nội dung bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Vì vậy đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ ngày 23/8/2022 Lê Thị T đã nhận 400.000 đồng của một nam giới (không rõ căn cước lai lịch đến uống nước tại quán của T) để bán 4 gói ma túy là heroine có trọng lượng 0,46 gam. Trên đường mang ma túy cho người mua thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật tại khu vực đầu ngõ 39 Miếu Hai Xã, quận Lê Chân, Hải Phòng. Hành vi của bị cáo thỏa mãn yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự .

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện. Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn đối với toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và là nguyên nhân của nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra

và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức án phù hợp khi lượng hình.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong số 425MT/PC09 đựng số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 07 mảnh giấy bạc; 01 gói giấy bên trong có 01 con dao lam là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lời bất chính là 400.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị T 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24/8/2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 425MT/PC09 đựng số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 07 mảnh giấy bạc; 01 gói giấy bên trong có 01 con dao lam (Theo biên bản giao, nhận tài sản vật chứng ngày 28/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng).

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lời bất chính là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Thị T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố HP;
- VKSND Q. Lê Chân;
- CQCSĐT CAQ. Lê Chân;
- CQ THAHS Q. Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP HP;
- UBND xã, phường (nơi bị cáo cư trú);
- Chi cục THADS Q. Lê Chân;
- PV 06, PC 10 CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thị Thùy Linh**

